

Số: 32/2005/CT-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 11 năm 2005

## **CHỈ THỊ**

**Về triển khai thực hiện Nghị định số 108/2005/NĐ-CP  
ngày 19 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung  
một số điều của Nghị định số 51/CP ngày 10 tháng 5 năm 1997  
của Chính phủ và Thông tư số 11/2005/TT-BCA-C11 ngày 07  
tháng 10 năm 2005 của Bộ Công an về đăng ký và quản lý hộ khẩu**

Thực hiện Nghị định số 51/CP ngày 10 tháng 5 năm 1997 của Chính phủ và Thông tư số 06/TT-BNV ngày 20 tháng 6 năm 1997 của Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an) về đăng ký và quản lý hộ khẩu, thời gian qua công tác đăng ký và quản lý hộ khẩu tại thành phố Hồ Chí Minh đã có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước, đáp ứng phần lớn yêu cầu về cư trú, đi lại của công dân và phục vụ tích cực cho công tác giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Tuy nhiên, cùng với sự phát triển của thành phố, công tác đăng ký và quản lý hộ khẩu đã phát sinh những vấn đề mới cần được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Thực hiện Nghị định số 108/2005/NĐ-CP ngày 19 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 51/CP ngày 10 tháng 5 năm 1997 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ khẩu và Thông tư số 11/2005/TT-BCA ngày 07 tháng 10 năm 2005 của Bộ Công an Hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 51/CP ngày 10 tháng 5 năm 1997 và Nghị định số 108/2005/NĐ-CP ngày 19 tháng 8 năm 2005 về đăng ký và quản lý hộ khẩu;

Ủy ban nhân dân thành phố chỉ thị triển khai về công tác đăng ký và quản lý hộ khẩu tại thành phố như sau:

**1. Ủy quyền cho Giám đốc Công an thành phố:** Chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác đăng ký và quản lý hộ khẩu thống nhất trên địa bàn thành phố theo Nghị định số 51/CP ngày 10 tháng 5 năm 1997, Nghị định số 108/2005/NĐ-CP ngày 19 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 51/CP của Chính phủ, Thông tư số 11/2005/TT-BCA ngày 07 tháng 10 năm 2005 của Bộ Công an, Quy chế quản lý cư trú-lao động của người tạm trú có thời hạn ban hành theo Quyết định số 90/2005/QĐ-UB ngày 30 tháng 5 năm

2005 của Ủy ban nhân dân thành phố và giải quyết đăng ký hộ khẩu thường trú đối với những trường hợp đặc biệt theo khoản 5 Điều 12 Nghị định số 108/2005/NĐ-CP ngày 19 tháng 8 năm 2005 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 51/CP của Chính phủ.

**2. Điều kiện về nhà ở hợp pháp để đăng ký hộ khẩu thường trú tại nơi mới đến:**

a) Nhà ở hợp pháp thực hiện theo đúng quy định tại các khoản 1, 2, 3 điều 11 Nghị định số 108/2005/NĐ-CP ngày 19 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ và Thông tư số 11/2005/TT-BCA ngày 07 tháng 10 năm 2005 của Bộ Công an.

b) Nhà ở nhờ phải đảm bảo diện tích tối thiểu  $8m^2$ /người.

c) Đối với hộ, nhân khẩu có hộ khẩu thường trú tại thành phố mà nhà ở nơi đăng ký hộ khẩu thường trú không còn hoặc không thể ở được nhưng nhà ở nơi đang ở chưa đáp ứng đủ điều kiện về nhà ở hợp pháp thì vẫn giải quyết cho đăng ký hộ khẩu thường trú tại nhà nơi đang ở và ghi rõ tình trạng về nhà ở trong sổ hộ khẩu.

**3. Giao Giám đốc Sở Nội vụ:**

a) Quyết định việc tiếp nhận, điều động cán bộ công chức - viên chức, tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học và dạy nghề vào công tác trong các cơ quan Nhà nước và đơn vị sự nghiệp trong chỉ tiêu biên chế do thành phố quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức - viên chức của thành phố.

b) Báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố những điều kiện tiếp nhận, tuyển dụng (chú trọng đối tượng thuộc diện có chuyên môn cao phù hợp với chức danh dự kiến đảm nhiệm) và tổ chức thực hiện.

**4. Giao Giám đốc các sở - ngành:** Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp, Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, căn cứ Thông tư số 11/2005/TT-BCA ngày 07 tháng 10 năm 2005 của Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Nghị định số 108/2005/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 51/CP, theo chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố hướng dẫn thống nhất việc xác nhận đối với những trường hợp không có giấy tờ chứng minh về nhà ở hợp lệ, về hộ tịch, lý lịch tư pháp, giám định về tình trạng sức khỏe - bệnh tật để công dân lập hồ sơ thủ tục khi có yêu cầu đăng ký hộ khẩu.

**5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện** có trách nhiệm chỉ đạo Ủy ban nhân dân các phường - xã, thị trấn thực hiện việc xác nhận tình trạng nhà ở theo các nội dung hướng dẫn tại Thông tư số 11/2005/TT-BCA của Bộ Công an.

**6. Giám đốc Công an thành phố, Thủ trưởng các sở - ngành** có liên quan và Ủy ban nhân dân các quận - huyện phải chủ động tích cực triển khai việc ứng dụng công nghệ thông tin và cải cách thủ tục hành chính để nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước, nắm vững di biến động nhân khẩu, hộ khẩu, phục vụ tích cực cho công tác giữ gìn an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội của thành phố.

7. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, Thủ trưởng các sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để kịp thời chỉ đạo giải quyết. Định kỳ 6 tháng và một năm, Giám đốc Công an thành phố báo cáo kết quả công tác đăng ký, quản lý hộ khẩu cho Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Công an.

Chỉ thị này thay thế Chỉ thị số 26/CT-UB ngày 12 tháng 9 năm 1997 và Chỉ thị số 27/CT-UB-NC ngày 26 tháng 8 năm 1999 của Ủy ban nhân dân thành phố./.

***Nơi nhận:***

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND. TP;
- Ủy ban nhân dân thành phố;
- Ủy ban MTTQ và các Đoàn thể TP;
- Văn phòng Thành ủy;
- Ban An ninh Nội chính Thành ủy;
- Các sở - ngành thành phố;
- Ủy ban nhân dân các quận - huyện;
- Các Báo - Đài;
- VPHĐ-UB : CPVP; Các Tổ NCTH;
- Lưu (NC/P) H.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thành Tài**